

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN

HAI BÀ TRUNG

(2 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A - TẬP ĐỌC

1. Rèn kĩ năng đọc thành tiếng :

– Đọc trôi chảy toàn bài. Đọc đúng các từ ngữ dễ phát âm sai : *ruộng nương, lên rừng, lập mưu,...* (MB) ; *thuở xưa, thẳng tay, xuống biển, ngút trời, võ nghệ,...* (MN).

– Giọng đọc phù hợp với diễn biến của truyện.

2. Rèn kĩ năng đọc – hiểu :

– Đọc thầm với tốc độ nhanh hơn học kì I.

– Hiểu nghĩa các từ ngữ mới trong bài (*giặc ngoại xâm, đô hộ, Luy Lâu, trẩy quân, giáp phục, phấn khích*).

– Hiểu nội dung truyện : Ca ngợi tinh thần bất khuất chống giặc ngoại xâm của Hai Bà Trưng và nhân dân ta.

B - KỂ CHUYỆN

1. Rèn kĩ năng nói :

– Dựa vào trí nhớ và 4 tranh minh hoạ, HS kể lại được từng đoạn câu chuyện.

– Kể tự nhiên, phối hợp được lời kể với điệu bộ, động tác ; thay đổi giọng kể phù hợp với nội dung câu chuyện.

2. Rèn kĩ năng nghe :

– Tập trung theo dõi bạn kể chuyện.

– Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn ; kể tiếp được lời bạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

– Tranh minh hoạ truyện trong SGK (phóng to – nếu có điều kiện).

– Bảng phụ viết sẵn đoạn văn cần hướng dẫn HS luyện đọc.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

TẬP ĐỌC

(khoảng 1,5 tiết)

A - MỞ ĐẦU

GV giới thiệu tên 7 chủ điểm của sách *Tiếng Việt 3, tập hai* (*Bảo vệ Tổ quốc, Sáng tạo, Nghệ thuật, Lễ hội, Thể thao, Ngôi nhà chung, Bầu trời và mặt đất*). Chủ điểm mở đầu sách là *Bảo vệ Tổ quốc*. (HS quan sát tranh minh họa chủ điểm : Các chiến sĩ biên phòng tuần tra biên giới của Tổ quốc.)

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

GV có thể dẫn dắt vào bài bằng cách cho vài HS miêu tả những hình ảnh trong tranh minh họa nội dung bài đọc. (Hai Bà Trưng cưỡi voi, dẫn đầu đoàn quân khởi nghĩa. Đoàn quân hăng hái xông trận, người mang cung nỏ, giáo mác, người mang rìu búa, người khiêng trống, người phát cờ,... Giặc chết ngổn ngang, số còn lại chạy tán loạn...) Từ đó, GV giới thiệu truyện.

2. Hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài

a) *GV đọc diễn cảm toàn bài* : giọng đọc to, rõ, mạnh mẽ ; nhấn giọng những từ ngữ tả tội ác của giặc ; tả chí khí của Hai Bà Trưng ; tả khí thế oai hùng của đoàn quân khởi nghĩa.

b) *Hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu đoạn 1*

– HS tiếp nối nhau đọc 4 câu trong đoạn (một, hai lượt). Trong khi theo dõi HS đọc, GV phát hiện lỗi phát âm của HS để sửa cho các em.

– Hai, ba HS đọc cả đoạn trước lớp. GV giúp HS hiểu từ ngữ mới được chú giải sau bài (*giặc ngoại xâm, đô hộ*) ; giải nghĩa thêm những từ ngữ trong đoạn mà HS chưa hiểu (*ngọc trai* : viên ngọc lấy trong con trai, dùng làm đồ trang sức ; *thuồng luồng* : vật dữ ở nước, hình giống con rắn to, hay hại người (theo truyền thuyết)).

– Từng cặp HS luyện đọc đoạn 1.

– Cả lớp đọc ĐT đoạn 1.

– HS cả lớp đọc thầm lại đoạn văn, *nêu những tội ác của giặc ngoại xâm đối với dân ta*. (Chúng thẳng tay chém giết dân lành, cướp hết ruộng nương ; bắt dân ta lên rừng săn thú lạ, xuống biển mò ngọc trai làm nhiều người thiệt mạng... Lòng dân oán hận ngút trời.)

– Một vài HS thi đọc lại đoạn văn. GV nhắc các em đọc với giọng chậm rãi, cảm hờn ; nhấn giọng những từ ngữ nói lên tội ác của giặc, sự căm hờn của nhân dân (có thể sử dụng bảng phụ đã viết sẵn các câu văn để hướng dẫn HS) :

Chúng thẳng tay chém giết dân lành, cướp hết ruộng nương màu mỡ. Chúng bắt dân ta lên rừng săn thú lạ, xuống biển mò ngọc trai, khiến bao người thiệt mạng vì hổ báo, cá sấu, thương lương,... Lòng dân oán hận ngút trời, chỉ chờ dịp vùng lên đánh đuổi quân xâm lược.

(GV giúp HS đọc thể hiện đúng và tự nhiên nội dung bài. Không đọc quá to những tiếng cần nhấn.)

c) HS luyện đọc và tìm hiểu đoạn 2

– HS tiếp nối nhau đọc 4 câu của đoạn 2 (một, hai lượt). GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho các em.

– Hai, ba HS đọc cả đoạn trước lớp. GV giúp HS giải thích địa danh *Mê Linh* (vùng đất hiện nay thuộc huyện Mê Linh, Hà Nội), giải nghĩa thêm : *nuôi chí* (mang, giữ, nung nấu một ý chí, chí hướng).

– Từng cặp HS luyện đọc đoạn 2.

– Cả lớp đọc ĐT đoạn 2.

– Cả lớp đọc thầm lại đoạn văn, trả lời câu hỏi : *Hai Bà Trưng có tài và có chí lớn như thế nào ?* (Hai Bà Trưng rất giỏi võ nghệ, nuôi chí giành lại non sông.)

– Một vài HS thi đọc lại đoạn văn. GV nêu câu hỏi, hướng dẫn các em biết đọc đoạn văn với giọng kể thông thả, đầy cảm phục ; nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, các cụm từ ; nhấn giọng những từ ngữ ca ngợi tài trí của hai chị em :

Bấy giờ, / ở huyện Mê Linh có hai người con gái tài giỏi là Trưng Trắc và Trưng Nhị. // Cha mất sớm, / nhờ mẹ dạy dỗ, / hai chị em đều giỏi võ nghệ và nuôi chí giành lại non sông. //

d) HS luyện đọc và tìm hiểu đoạn 3

– HS tiếp nối nhau đọc 8 câu trong đoạn (một HS đọc cả 2 câu trong lời của Trưng Trắc : *Không ! Ta sẽ mặc...*).

– Hai HS đọc đoạn 3 trước lớp. GV giúp HS hiểu từ ngữ mới được chú giải sau bài (*Luy Lâu, trầy quân, giáp phục, phấn khích*), giải nghĩa thêm những từ ngữ trong đoạn mà HS chưa hiểu (nếu có).

– Từng cặp HS luyện đọc đoạn 3.

– Cả lớp đọc ĐT đoạn 3.

– Cả lớp đọc thầm lại đoạn văn, trả lời câu hỏi :

+ *Vì sao Hai Bà Trưng khởi nghĩa ?* (Vì Hai Bà yêu nước, thương dân, căm thù quân giặc tàn bạo đã giết hại ông Thi Sách và gây bao tội ác với nhân dân.)

+ *Hãy tìm những chi tiết nói lên khí thế của đoàn quân khởi nghĩa. (Hai Bà mặc giáp phục thật đẹp, bước lên bành voi rất oai phong. Đoàn quân rùng rùng lên đường, giáo lao, cung nỏ, rìu búa, khiến mộc cuốn cuộn tràn theo bóng voi ẩn hiện của Hai Bà, tiếng trống đồng dội lên,...)* HS có thể chỉ tranh giới thiệu khí thế của đoàn quân.

– Một vài HS thi đọc lại đoạn văn. GV nêu câu hỏi, hướng dẫn các em biết đọc đoạn văn tả khí thế của đoàn quân khởi nghĩa với giọng nhanh, hào hùng, mạnh mẽ ; nhấn giọng những từ ngữ thể hiện khí phách của Hai Bà (*ta sẽ mặc giáp phục thật đẹp, phấn khích, kinh hồn*), khí thế hào hùng của đoàn quân khởi nghĩa : *Đoàn quân rùng rùng lên đường. Giáo lao, cung nỏ, rìu búa, khiến mộc cuốn cuộn tràn theo bóng voi ẩn hiện của Hai Bà. Tiếng trống đồng dội lên* vòm cây, *đập vào sườn đồi, / theo suốt* đường hành quân.

e) *HS luyện đọc và tìm hiểu đoạn 4*

– HS tiếp nối nhau đọc 4 câu trong đoạn. GV phát hiện lỗi phát âm của HS để sửa cho các em.

– Hai HS đọc đoạn văn trước lớp.

– Từng cặp HS luyện đọc đoạn 4.

– Cả lớp đọc ĐT đoạn 4.

– HS đọc thầm đoạn văn, trả lời các câu hỏi :

+ *Kết quả của cuộc khởi nghĩa như thế nào ? (Thành trì của giặc lần lượt sụp đổ. Tô Định trốn về nước. Đất nước sạch bóng quân thù.)*

+ *Vì sao bao đời nay nhân dân ta tôn kính Hai Bà Trưng ? (Vì Hai Bà là người đã lãnh đạo nhân dân giải phóng đất nước, là hai vị anh hùng chống ngoại xâm đầu tiên trong lịch sử nước nhà.)*

– Một vài HS thi đọc lại đoạn văn. GV nhắc các em đọc đoạn văn với giọng kể thông thả, đầy cảm phục, nhấn giọng những từ ngữ ca ngợi thắng lợi vĩ đại của cuộc khởi nghĩa và sự tôn kính của nhân dân ta đối với Hai Bà Trưng : *Thành trì của giặc lần lượt sụp đổ... Tô Định ôm đầu chạy về nước. Đất nước ta sạch bóng quân thù. Hai Bà Trưng trở thành hai vị anh hùng chống ngoại xâm đầu tiên trong lịch sử nước nhà.*

3. Luyện đọc lại

– GV chọn đọc diễn cảm 1 đoạn của bài. Một vài HS đọc lại đoạn văn.

– Một HS thi đọc lại bài văn.